

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước
lĩnh vực khoa học và công nghệ của thành phố Hà Nội**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 15**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của
Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm,
dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của
Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 2099/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách
nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Thông tư số 21/2019/TT-BKHCN ngày 18 tháng 12 năm 2019 của
Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quy trình xây dựng định mức kinh tế - kỹ
thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản
lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ
Tài chính Hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự
nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp
công lập;*

*Xét tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân Thành phố về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử
dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực khoa học và công nghệ thành phố Hà Nội;*

Báo cáo thẩm tra số 22/BC-BKTNS ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ của thành phố Hà Nội (*chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định; chỉ đạo rà soát, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Tổ chức triển khai các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ đảm bảo không trùng lặp hạng mục, nội dung công việc, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định. Trong quá trình thực hiện Nghị quyết, nếu vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung, Ủy ban nhân dân Thành phố kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố để giải quyết theo thẩm quyền.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2024./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

Phụ lục
DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH
NHÀ NƯỚC TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*(Kèm theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 29 tháng 3 năm 2024
của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)*

STT	Tên dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước
I	Nhóm dịch vụ Hoạt động khoa học và công nghệ
1	Biên soạn và xuất bản tin khoa học và công nghệ giấy
2	Biên soạn tin tức khoa học và công nghệ phát lên cổng thông tin điện tử
3	Dịch vụ hỗ trợ phát triển thị trường khoa học công nghệ
4	Cung cấp dịch vụ ươm tạo, dịch vụ đào tạo tập trung cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo
II	Nhóm dịch vụ Phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ
1	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu nhiệm vụ khoa học và công nghệ đang tiến hành
2	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ
3	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu ứng dụng kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ
4	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu tổ chức, doanh nghiệp khoa học và công nghệ
5	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ khoa học và công nghệ
6	Vận hành và phát triển Trang thông tin khoa học và công nghệ
7	Tổ chức Triển lãm thành tựu khoa học và công nghệ

STT	Tên dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước
8	Tổ chức Triển lãm hình ảnh thành tựu khoa học và công nghệ
9	Báo cáo thống kê cấp quốc gia về khoa học và công nghệ (phần Báo cáo thống kê cấp Thành phố đưa vào báo cáo quốc gia)
10	Tiếp nhận, phân loại và xếp giá tài liệu khoa học và công nghệ; Lưu giữ, bảo quản tài liệu khoa học và công nghệ
III	Nhóm dịch vụ Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng
1	Tư vấn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước UBND cấp Tỉnh
2	Tư vấn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước UBND cấp Huyện, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp Tỉnh
3	Tư vấn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cấp Chi cục hoặc tương đương trực thuộc cơ quan cấp Sở, cấp Cục trên địa bàn Tỉnh, cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND cấp Huyện
4	Tư vấn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước UBND cấp Xã
5	Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật
6	Phổ biến, hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài
7	Tổ chức Giải thưởng chất lượng quốc gia

STT	Tên dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước
8	Thiết lập, duy trì, bảo quản và sử dụng hệ thống chuẩn đo lường
9	Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường
10	Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở
IV	Nhóm dịch vụ Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn
1	Đào tạo về sở hữu trí tuệ
2	Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý khoa học và công nghệ
3	Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý khoa học và công nghệ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng